

NGHỊ ĐỊNH số 124-TTg ngày 25-2-1958
sửa đổi điều lệ ưu đãi thương binh,
bệnh binh và dân quân, du kích, thanh
niên xung phong bị thương tật ban
hành kèm theo nghị định số 980-TTg
ngày 27-7-1956.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 980 TTg ngày 27 tháng 7 năm 1956 của Thủ tướng Chính phủ ban hành điều lệ ưu đãi thương binh, bệnh binh và dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Thương binh;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay bãi bỏ điều 7 của điều lệ ưu đãi thương binh, bệnh binh và dân quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật ban hành theo nghị định số 980-TTg ngày 27 tháng 7 năm 1956, và quy định lại như sau:

«**Điều 7 (mới).** — Thương binh ở trại về địa phương sản xuất hay an dưỡng được hưởng một khoản trợ cấp ra trại».

Thẻ lệ trợ cấp ra trại ấn định như sau:

Điều 2. — Thương binh ở trại về địa phương sản xuất hay an dưỡng được hưởng một khoản trợ cấp bằng 6 tháng sinh hoạt phí lĩnh trong thời gian ở trại.

Sinh hoạt phí gồm có tiền ăn, tiền tiêu vặt và tiền may mặc. Tiền may mặc ấn định là 6.000 đồng một tháng.

Điều 3. — Thương binh có con cùng ở trại và được hưởng phụ cấp con, nếu về địa phương thì được hưởng thêm sáu tháng phụ cấp con.

Vợ của thương binh miền Nam đang ở trại cùng đi sản xuất với chồng hưởng theo chế độ thi hành chung đối với vợ cán bộ, đồng bào miền Nam đi sản xuất.

Điều 4. — Nữ thương binh đang có thai, nếu ra trại, được lĩnh khoản phụ cấp về sinh đẻ theo chế độ đã quy định đối với nữ thương binh ở trại và được trợ cấp thêm hai tháng sinh hoạt phí.

Điều 5. — Thương binh ra trại về địa phương sản xuất hay an dưỡng được cấp tiền xe, tàu, tiền ăn đi đường cho bản thân và gia đình, nếu có gia đình đi theo.

Điều 6. — Thương binh ở trại đi sản xuất tập đoàn (vì không có cơ sở sản xuất), ngoài những khoản trợ cấp theo chế độ chung của thương binh, được hưởng thêm chế độ của các tổ chức tập đoàn, quy định đối với cán bộ ra ngoài biên chế theo điều 10 nghị định số 594-TTg, ngày 11 tháng 12 năm 1957 của Thủ tướng Chính phủ.

Đặc biệt đối với những thương binh đi sản xuất tập đoàn, nếu xét thời gian quá sáu tháng mới có thể tự túc được, thì có thể giúp đỡ thêm cho mỗi thương binh một khoản trợ cấp tính bằng nửa suất sinh hoạt phí từ ba đến 6 tháng, và một bộ quần áo. Tùy theo hoàn cảnh cụ thể, Bộ trưởng Bộ Thương binh sẽ quy định những thẻ lệ trợ cấp kể trên.

Điều 7. — Cán quân, du kích, thanh niên xung phong bị thương tật, bệnh binh, quân nhân phục viên, quân nhân giải ngũ ở trại về địa phương sản xuất hay an dưỡng cũng được hưởng các khoản trợ cấp nói trên.

Điều 8. — Những thẻ lệ về trợ cấp trên đây thi hành từ ngày ban hành nghị định này.

Những điều khoản về trợ cấp cho thương binh về địa phương quy định trong bản tiêu chuẩn của cấp cho thương binh ở trại, đính kèm theo nghị định số 242-TB-NĐ ngày 31 tháng 3 năm 1957 của Bộ trưởng Bộ Thương binh nay bãi bỏ.

Điều 9. — Bộ trưởng Bộ Thương binh sẽ quy định những chi tiết thi hành nghị định này.

Điều 10. — Các ông Bộ trưởng Bộ Thương binh, Bộ Tài chính và các Ủy ban Hành chính khu, tỉnh chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 25 tháng 2 năm 1958

K.T. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

PHAN KẾ-TOẠI

NGHỊ ĐỊNH số 129-TTg ngày 23-2-1958
sửa đổi địa giới ba huyện Thụy anh,
Phù dục và Quỳnh côi, tỉnh Thái bình

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ sắc lệnh số 198-SL ngày 13 tháng 6 năm 1948, sửa đổi bởi sắc lệnh số 21-SL ngày 12 tháng 2 năm 1950 ấn định thủ tục thiết lập hoặc sửa đổi địa giới các đơn vị hành chính;

Căn cứ nghị định số 625-TTg ngày 2 tháng 12 năm 1955 điều chỉnh địa giới một số huyện của tỉnh Thái bình thuộc khu Tả ngạn;

Theo đề nghị của Bộ Nội vụ và Ủy ban Hành chính khu Tả ngạn;

Xét việc điều chỉnh địa giới giữa các huyện Phù dục, Thụy anh và Quỳnh côi thuộc tỉnh Thái bình là cần thiết và có lợi cho sản xuất của nhân dân và sự lãnh đạo công tác chính quyền ở địa phương;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Địa giới giữa các huyện Quỳnh côi, Phù dục và Thụy anh thuộc tỉnh Thái bình nay sửa đổi lại như sau: